

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM
Số: 18 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày 10 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành **Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2309/QĐ-TTg ngày 29/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khoá XI, kỳ họp thứ 3;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 39/SKHĐT-TH ngày 10/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h)
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + Chánh, các PVP;
- + Các ban, phòng trực thuộc;
- Lưu VT, KT7, KT3 HL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa

CHƯƠNG TRÌNH

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 *(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Kon Tum)*

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Trong điều kiện khó khăn chung của cả nước và của tỉnh, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và đạt được nhiều kết quả quan trọng: Tăng trưởng kinh tế ước đạt 8,06%, các sản phẩm chủ lực tiếp tục phát triển, đã huy động và sử dụng tốt các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Chất lượng giáo dục được nâng lên; hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi; an sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trẻ em đạt được nhiều kết quả; công tác phòng chống khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép... được chỉ đạo quyết liệt; tác phong thực thi công vụ có chuyển biến tích cực; quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế, thu nhập bình quân đầu người, thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra; chất lượng tăng trưởng và tái cơ cấu trong các ngành, lĩnh vực còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động của doanh nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn. Tình trạng gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm chưa được xử lý triệt để; kết quả ứng dụng khoa học - công nghệ còn nhiều hạn chế; công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự đô thị còn nhiều yếu kém; dịch sốt xuất huyết xảy ra trên diện rộng. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của một số đơn vị chưa kịp thời, hiệu quả thấp. An ninh, trật tự khu vực biên giới và nông thôn có lúc, có nơi còn tiềm ẩn yếu tố gây mất ổn định; tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản, khoáng sản trái phép, nhất là tại khu vực biên giới chưa được ngăn chặn triệt để...

Mục tiêu tổng quát năm 2017: Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân gắn với giảm nghèo, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội. Tăng cường bảo vệ tài nguyên, môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Củng cố và mở rộng quan hệ đối ngoại; liên kết, hợp tác nội vùng, liên vùng và khu vực Tam giác phát triển.

Các chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt

9% so với năm 2016. Cơ cấu kinh tế⁽¹⁾: Tỷ trọng Nông - Lâm - Thuỷ sản đạt 28-29%; tỷ trọng Công nghiệp - Xây dựng đạt 24-25%; tỷ trọng Thương mại - Dịch vụ đạt 39-40%. Thu nhập bình quân đầu người trên 34 triệu đồng. Tổng thu ngân sách nhà nước 1.848.000 triệu đồng. Kim ngạch xuất khẩu 80 triệu USD. Dân số trung bình 520 ngàn người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 46%; Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2017 giảm từ 3-4% so với cuối năm 2016 (*riêng các huyện nghèo giảm từ 6-8%/năm*). Có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2017. Số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 29 giường; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86,8%. Tỷ lệ độ che phủ rừng 62,84%. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%. Diện tích lúa Đông Xuân 2017 - 2018 là 6.000 ha.

Để thực hiện có kết quả Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XI, kỳ họp thứ 3 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 của tỉnh và khắc phục các yếu kém, khuyết điểm của năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng Chương trình hành động với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017

I. THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP GÓP PHẦN ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, KIỂM SOÁT LẠM PHÁT

1. Phối hợp chặt chẽ trong điều hành chính sách kinh tế góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

1.1 Các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương và Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh: Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, thương mại, tài chính, dự báo kịp thời những biến động để chủ động có phương án, giải pháp ứng phó kịp thời; phối hợp chặt chẽ nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng.

1.2 Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, huyện, thành phố:

- Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và hoạt động ngân hàng hiệu quả theo hướng dẫn và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, bao đảm góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững; quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ và thị trường vàng; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016-2020.

⁽¹⁾ Chưa bao gồm thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm.

- Thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng; tập trung xử lý nợ xấu, trích lập dự phòng rủi ro; tập trung đầu tư tín dụng cho các lĩnh vực ưu tiên, các dự án hiệu quả và giải quyết việc làm, trong đó ưu tiên tín dụng chính sách các huyện nghèo, các xã vùng sâu, vùng xa, đảm bảo người nghèo không thiếu vốn sản xuất; ưu tiên vốn phục vụ phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Phát triển công nghệ ngân hàng và dịch vụ thanh toán, nâng cao hiệu quả và tính an toàn trong hệ thống thanh toán của ngân hàng. Từng bước xây dựng, triển khai, ứng dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản cho hạ tầng công nghệ thông tin và các hệ thống thông tin nghiệp vụ của ngành ngân hàng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, giám sát ngân hàng trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý rủi ro, yếu kém, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng.

1.3 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

- Tham mưu thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, phối hợp đồng bộ với chính sách tiền tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành theo quy định của pháp luật về quản lý giá và kiểm soát lạm phát.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương. Cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá. Dành nguồn lực ngân sách để hỗ trợ đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực, ngành kinh tế mũi nhọn, bền vững của tỉnh; hỗ trợ vùng khó khăn, vùng kinh tế động lực; giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý chi đầu tư phát triển.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư thực hiện các dịch vụ công (y tế, giáo dục...). Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sử dụng ngân sách gắn với ban hành các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

1.4 Cục Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

Nâng cao chất lượng công tác thống kê, phân tích và dự báo tình hình trong nước, thế giới; tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu thập, tổng hợp và công bố các chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh.

2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và điều hành tài chính, tăng cường quản lý đầu tư công.

1.2 Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Chú trọng công tác phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, đồng thời xác định các nguồn thu tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thắt thu để đề xuất giải pháp và kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp

luật về thuế; triển khai các biện pháp chống thất thu thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản... Quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi chuyền giá, trốn thuế. Công khai thông tin tổ chức, cá nhân nợ thuế chây ì trên phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục thuế.

- Định kỳ hàng tháng, quý, Cục Thuế tinh thông báo kết quả thu ngân sách, trong đó có số thu hồi nợ đọng thuế cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Sở Tài chính để phối hợp, điều hành chi.

2.2 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tinh, Kho bạc Nhà nước tinh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tổ chức triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 chủ động, chặt chẽ; hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách mới làm giảm thu; không ban hành các chính sách, chế độ, chương trình, dự án làm tăng chi ngân sách địa phương khi không cân đối được nguồn. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai tốt các quy định mới về quản lý ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật phí và lệ phí.

- Kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách địa phương, nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác trong nước, nước ngoài, lễ hội, mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền theo tinh thần triệt để tiết kiệm. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã có trong dự toán nhưng đến 30 tháng 6 năm 2017 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, trừ trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên. Thực hiện cơ chế tạo nguồn cài cách tiền lương theo chế độ một phần số thu để lại và tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngoài lương và có tính chất lương của các cơ quan, đơn vị; 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) và giữ lại phần tiết kiệm ở các cấp ngân sách (không kể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật) để thực hiện cài cách tiền lương. Thực hiện chuyển nguồn cài cách tiền lương còn dư sang năm sau để thực hiện cài cách tiền lương theo quy định.

- Cắt giảm dự toán đối với những nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao từ đầu năm nhưng đến hết năm ngân sách theo quy định vẫn còn dự toán, trừ các khoản mới bổ sung trong năm và các trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền quyết định. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau và chi chuyền nguồn sang năm sau.

- Hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các khoản chi ngân sách nhà nước, kê cả các khoản chi quản lý qua ngân sách và các quỹ tài chính; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm kết luận thanh tra, kiểm tra và kiểm toán.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật tài chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản

trong quá trình phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị trực thuộc. Tổ chức thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình thực hiện tính đầy đủ giá dịch vụ sự nghiệp công; từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đổi với đơn vị sự nghiệp công theo cơ chế đặt hàng theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh.

2.3 Kho bạc Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đơn giản thủ tục để rút ngắn thời gian kiểm soát chi, thanh toán ngay cho các dự án đầu tư khi có khối lượng thực hiện và có đủ điều kiện chi theo quy định; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng tháng theo đúng thời gian quy định. Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố tuyệt đối không giải ngân vốn cho các dự án bô trí vốn đầu tư không đúng quy định (*quyết định đầu tư không đảm bảo thời gian; quyết định phê duyệt dự án khi chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư; bô trí vốn khởi công dự án mới khi chưa xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định...*)

2.4 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ động hướng dẫn các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2017 theo đúng quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch đầu tư công. Triển khai Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn đầu tư công khi Trung ương có hướng dẫn.

- Rà soát, kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đổi với các đơn vị phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2017 không tuân thủ đúng theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công 2017. Thông báo các huyện, thành phố đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện bố trí khởi công dự án mới (*do chưa xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định*) về danh mục dự án khởi công mới sử dụng các nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố để Kho bạc Nhà nước biết, kiểm soát.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật đầu tư công; sử dụng vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả; chỉ thực hiện khối lượng theo mức vốn kế hoạch được giao. Ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA, thu hồi vốn ứng trước, thanh toán nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn cho các công trình chuyển tiếp, hỗ trợ đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2016 và dự kiến hoàn thành trong năm 2017. Các công trình, dự án khởi công mới phải dày dặn thủ tục đầu tư và phải đảm bảo khả năng cân đối vốn theo tiến độ.

- Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án khai thác quỹ đất tạo vốn đầu

tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các địa phương, đơn vị.

- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2017; báo cáo định kỳ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo đúng quy định. Trước ngày 10 của tháng đầu quý (2,3,4) và trước ngày 10/12/2017, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án do cấp tỉnh quản lý sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn xổ số kiến thiết, nguồn thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y trên cơ sở tiến độ nguồn thu. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư công phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư công nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

2.5 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

Triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững. Hướng dẫn tập trung bố trí vốn cho giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, vùng miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển.

2.6 Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

Tăng cường hướng dẫn, triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Xây dựng; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng.

2.7 Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công, Luật quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Đầu thầu,... các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý thu, chi ngân sách nhà nước.

- Triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, kế hoạch đầu tư công năm 2017 ngay từ những ngày đầu năm. Không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2017. Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán, không được phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài ngoài ngân sách Trung ương năm 2017 vượt tổng mức kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Chỉ đạo đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khôi lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khôi lượng đã thực hiện.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; thực hiện đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước.

2.8 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách cấp minh để thực hiện các nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Chủ động bố trí nguồn để trả đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ (gốc, lãi, phí) đến hạn theo quy định.

- Chủ động cắt giảm, điều chỉnh nhiệm vụ chi thường xuyên nguồn ngân sách địa phương khi không hoàn thành dự toán thu ngân sách địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

II. CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, KHUYẾN KHÍCH KHỞI NGHIỆP, PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP, NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ VÀ SỨC CẠNH TRANH

1. Tiếp tục rà soát và triển khai đồng bộ các quy định về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

1.1 Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Chương trình hành động số 1828/CT-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các quy định pháp luật. Ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính gia nhập thị trường của doanh nghiệp.

1.2 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhóm giải pháp, chương trình hành động phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường minh bạch hóa thông tin doanh nghiệp; tiếp tục tham mưu chỉ đạo, có biện pháp tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp nhằm duy trì và cải thiện chỉ số PCI của tỉnh. Tiếp tục tham mưu cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; xác định quy đất sạch có thể kêu gọi đầu tư để lập danh mục dự án theo quy định. Duy trì gấp mặt, đổi thoại doanh nghiệp định kỳ hàng quý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ.

1.3 Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan: Thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn về thuế nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh theo quy định.

1.4 Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan: Chủ động tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp qua theo dõi, thẩm định dự án.

1.5 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Triển khai thực hiện kịp thời về bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; các quỹ đầu tư khi có hướng dẫn của Trung ương.

2. Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2.1 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tham mưu thực hiện kịp thời khi Trung ương ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số ngành lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh; tiếp tục đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, nhóm hộ, nhất là những vùng có nông sản hàng hóa, phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương. Phát triển các hình thức liên doanh, liên kết giữa doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã và kinh tế hộ gia đình.

- Xây dựng các giải pháp, chính sách thu hút mạnh đầu tư gắn với phát triển doanh nghiệp trong nước và công nghiệp phụ trợ, thúc đẩy sự gắn kết giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp trong nước với khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhằm phát huy hiệu quả sản xuất.

2.2 Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tiếp tục nghiên cứu giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân tiêu thụ sản phẩm; tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án điện, sớm bàn giao đưa vào sử dụng.

2.3 Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm khi có hướng dẫn của Trung ương. Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Hỗ trợ đẩy mạnh phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp và tổ chức triển khai có hiệu quả để hỗ trợ việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, các cơ sở ươm tạo công nghệ, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp... Hướng dẫn, triển khai kịp thời các văn bản pháp luật có liên quan để tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2.4 Các sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách ưu đãi, nhất là về thuế, tín dụng, đất đai, nhân lực để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, phát triển công nghiệp hỗ trợ, khuyến nông, sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.5 Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Xây dựng kế hoạch, giải pháp, lộ trình triển khai việc áp dụng công nghệ thông tin, internet, ứng dụng số hóa trong các ngành, lĩnh vực.

2.6 Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; Chương trình số 3303/CT-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, của Đảng bộ tỉnh khóa XV và Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh các sản phẩm.

III. TIẾP TỤC CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ GẮN VỚI ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG

1. Tập trung xây dựng và thực hiện cơ cấu lại ba trọng tâm, gồm cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng.

1.1 Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công; khắc phục tình trạng chuẩn bị dự án sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư dàn trải, không hiệu quả, phê duyệt tổng mức đầu tư thiếu chính xác, kéo dài thời gian thực hiện.

- Đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, có cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư với từng dự án.

1.2 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Kịp thời hướng dẫn thực hiện các văn bản liên quan đến công tác đầu thầu và hợp tác công tư khi có sửa đổi, bổ sung của Trung ương; Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư khi Trung ương ban hành.

1.3 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Nghiên cứu xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 khi có hướng dẫn của Trung ương. Xây dựng danh mục doanh nghiệp thực hiện thoái vốn nhà nước.

- Đề xuất việc xử lý các doanh nghiệp nhà nước thua lỗ, các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước không hiệu quả theo nguyên tắc và cơ chế thị trường. Không sử dụng Ngân sách Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước thua lỗ.

- Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các quy định để xác định lại cách tính toán giá trị doanh nghiệp sát với thị trường, đặc biệt là giá trị quyền được thuê đất, giao đất và giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa và kiểm soát chặt chẽ nguồn tiền mua bán, sáp nhập doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thoái vốn đầu tư của các doanh nghiệp, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản công.

1.4 Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại triệt để và toàn diện hệ thống các chi nhánh tổ chức tín dụng, kiên quyết xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém, tiềm ẩn rủi ro gây mất an toàn hệ thống theo nguyên tắc thị trường, đảm bảo an toàn hệ thống và quyền lợi của cá nhân người gửi tiền theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu các tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 - 2020; kiểm soát chất lượng, giảm nợ xấu, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn; kiểm soát tăng trưởng tín dụng phù hợp với quy mô nguồn vốn và cơ cấu theo kỳ hạn; tăng cường huy động vốn tại chỗ, đa dạng hóa các phương thức huy động vốn, tăng khả năng cân đối nguồn vốn cho vay; tiếp tục mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ưu tiên cho khu vực nông thôn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phương án tái cơ cấu và cung cấp hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân. Từng bước nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, thu hút thành viên mới. Tham gia Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống để hỗ trợ xử lý khó khăn tạm thời về thanh khoản và tài chính.

1.5 Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng; khẩn trương hoàn thành các quy hoạch đã có chủ trương; từng bước lập quy hoạch chi tiết trung tâm xã làm cơ sở quản lý quy hoạch xây dựng.

- Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện khi Trung ương ban hành Đề án hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, xác định chi phí trong tổng mức đầu tư, suất đầu tư và giá trong lĩnh vực xây dựng.

1.6 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sắp xếp lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ cấu lại ngân sách nhà nước, nợ công và các đơn vị sự nghiệp công lập

2.1 Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thực hiện đúng quy định của Luật NSNN, các luật về thuế, phí và lệ phí và các khoản thu khác. Thực hành tiết kiệm chi tiêu trong khả năng cân đối của

NSNN và dự toán được giao. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương thu, chi ngân sách ở tất cả các cấp, ngành, địa phương và đơn vị.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ công; thiết lập thị trường dịch vụ công có sự quản lý, điều tiết của Nhà nước.

2.2 Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan: Khẩn trương triển khai khi Trung ương điều chỉnh chính sách thu theo hướng mở rộng cơ sở thuế, điều chỉnh phạm vi, đổi tượng. Rà soát các chính sách ưu đãi, miễn, giảm thuế.

2.3 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tổ chức triển khai kế hoạch cơ cấu lại chi ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020, sắp xếp các khoản chi, giảm các khoản chi thường xuyên để tăng dần cơ cấu chi đầu tư phát triển, bảo đảm chi trả nợ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch và lộ trình thực hiện về cơ cấu lại ngân sách địa phương và nợ công. Kiểm soát chặt chẽ bội chi và nợ của chính quyền địa phương.

- Tham mưu tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, trừ các bệnh viện, trường học; giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

3. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

3.1 Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phát huy lợi thế của địa phương lựa chọn phát triển ngành, lĩnh vực theo hướng tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; kết hợp hợp lý giữa tăng trưởng theo chiều rộng và chiều sâu, trong đó lấy tăng trưởng theo chiều sâu là hướng chủ đạo; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo cơ chế thị trường.

- Nâng cao khả năng tổ chức hoạt động phối hợp liên huyện, liên tỉnh nhằm khắc phục tính cục bộ, phát huy thế mạnh của kinh tế vùng và liên kết vùng; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển tổng thể giữa các vùng gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3.2 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt cơ cấu lại nông nghiệp; phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện tái cơ cấu theo hướng phát triển sản xuất với quy mô lớn, tập trung theo chuỗi giá trị, gắn vùng nguyên liệu với chế biến, bảo quản và tiêu thụ trên cơ sở phát huy lợi thế của từng vùng sản xuất; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; từng bước hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh; phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản

sản phẩm nông nghiệp để giảm tổn thất và nâng cao giá trị gia tăng. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp thị trường và biến đổi khí hậu. Thúc đẩy mở rộng việc thực hiện liên kết nhà nông, doanh nghiệp, nhà khoa học, Nhà nước góp phần nâng cao chất lượng và giá trị nông sản hàng hóa. Áp dụng hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO, HACCP, GMP, SSOP.

- Hoàn chỉnh Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và tổ chức triển khai thực hiện; đẩy mạnh phát triển diện tích chuyên canh cây cao su, cây cà phê theo quy hoạch; thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn; Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản.

- Trong chăn nuôi, từng bước chuyển đổi chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi tập trung theo mô hình trang trại, gia trại; duy trì chăn nuôi nông hộ nhưng theo mô hình bán công nghiệp, công nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi đại gia súc (bò, dê) lấy thịt và sữa tại một số vùng có điều kiện. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng chất cấm, chất độc trong chăn nuôi và tăng cường giám sát, kiểm soát các dịch bệnh, an toàn môi trường chăn nuôi; áp dụng các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị; phát triển mạnh công nghiệp chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, chế biến sữa... và phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nuôi cá nước lạnh (*cá tầm, cá hồi*); đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững ở các hồ chứa, lòng hồ thủy điện.

- Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên, thay thế diện tích kém hiệu quả bằng rừng trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế theo hướng phát triển lâm nghiệp da churf năng; chú trọng việc cho thuê rừng để kinh doanh, giao đất rừng cho dân để quản lý bảo vệ, kinh doanh dưới tán rừng để trồng rừng nhằm phát triển kinh tế và tăng thu nhập cho người dân, phát triển rừng bền vững; hình thành mô hình kết hợp chăn nuôi và trồng cây ăn quả, lâm sản ngoài gỗ, phát triển dịch vụ môi trường rừng.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, nâng cao giá trị để tăng thu nhập cho dân cư nông thôn. Tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai; cơ bản nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, nhất là tại xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn. Phấn đấu đến cuối năm 2017 có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Nghiên cứu có chính sách ưu đãi, tạo môi trường thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp phát triển; hỗ trợ mạnh hơn nữa để thu hút các doanh nghiệp đầu tư

phát triển nông thôn, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; khuyến khích liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

3.3 Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn; phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp năng lượng, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, công nghiệp vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu mới, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.

- Chú trọng phát triển một số mặt hàng tham gia sâu, có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị, phân phối trong và ngoài nước.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014-2020.

3.4 Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ gia tăng về ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên; tiếp tục cải thiện môi trường sống; nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai nhằm kiểm soát, điều tiết thị trường bất động sản phát triển bền vững. Xây dựng Đề án khuyến khích khả năng tập trung, tích tụ đất trong nông nghiệp để hình thành vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp tập trung quy mô lớn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hướng dẫn công tác đo đạc diện tích đất chồng lắn; rà soát để tạm giao cho Nhân dân phát triển sản xuất và sớm hoàn thành việc xử lý đất chồng lắn.

3.5 Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; khuyến khích doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng các công nghệ hiện đại (*công nghệ sinh học, công nghệ tưới, cơ giới hóa,...*) phát triển sản xuất nông nghiệp theo quy trình ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng, từng huyện, thành phố với hiệu quả cao và bền vững.

3.6 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; xây dựng thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm du lịch. Khai thác tiềm năng du lịch bão đầm phá phát triển bền vững, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường bền vững bão đầm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. Tập trung thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020, để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; quản lý tốt và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tại các điểm đến; nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp của hoạt động kinh doanh lữ hành và hướng dẫn du lịch.

- Tổ chức triển khai thực hiện có kết quả Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn để phát triển nhanh các ngành dịch vụ.

3.7 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã và các đơn vị liên quan: Tham mưu tổ chức lại hoạt động hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã, hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới theo cụm liên kết ngành. Kiên quyết giải thể các hợp tác xã tồn tại hình thức, không hoạt động, hoặc hoạt động không hiệu quả trong thời gian dài.

4. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh phát triển thị trường nội địa.

4.1 Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến 2030. Chú trọng phát triển các nguồn hàng xuất khẩu; đẩy mạnh xuất khẩu, khai thác tốt các thị trường truyền thống và các thị trường mới có tiềm năng, nhất là đối với hàng xuất khẩu có lợi thế so sánh; tăng cường các biện pháp cai tiến mạnh mẽ xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng hàng Việt Nam; phát triển đồng bộ thị trường bán buôn, bán lẻ, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới. Đồng thời tăng cường hoạt động, tuyên truyền để các doanh nghiệp tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi về tiếp cận thị trường và cắt giảm thuế quan ngày càng sâu hơn của các đối tác để đẩy mạnh xuất khẩu, nâng cao hiệu quả xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang các thị trường đã ký FTA.

- Tăng cường công tác dự báo thị trường, kịp thời thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản của các nước nhập khẩu nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, cải thiện chất lượng hàng hóa cho doanh nghiệp khi thực hiện các hợp đồng xuất khẩu.

- Phát triển mạnh thị trường trong nước, hệ thống bán lẻ gắn với tiêu thụ hàng nội địa; đẩy mạnh xúc tiến thương mại thị trường nội địa. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp để đưa Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" thực sự đi vào cuộc sống, gắn với thúc đẩy sản xuất và phát triển thị trường nội địa.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, tích cực ngăn ngừa buôn lậu, gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng. Xử lý nghiêm và công bố công khai các hành vi gian lận thương mại, vi phạm các quy định về chất lượng, cạnh tranh không lành mạnh làm mất uy tín. Thực hiện công tác hậu kiểm, đảm bảo chất lượng và an toàn đối với hàng hóa nhập khẩu.

4.2 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh

nghiệp trong sản xuất hàng hoá, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản; đẩy mạnh các hoạt động kết nối các sản phẩm nông sản thực phẩm sạch, an toàn.

IV. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN 3 ĐỘT PHÁ TRONG CHIẾN LUẬC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 2011-2020

1. Tập trung cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

1.1 Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường làm cơ sở cho việc định hướng và phân bổ nguồn lực (*vốn, đất đai, tài nguyên...*) phục vụ sản xuất, kinh doanh, quản lý giá và thực hiện các chính sách xã hội.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp vận hành thông suốt, hiệu quả thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính, tiền tệ, bảo hiểm, bất động sản, lao động, khoa học và công nghệ... bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch.

1.2 Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng quy định của Hiến pháp năm 2013, phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật khác và đảm bảo tính khả thi. Triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; các bộ luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua 2016 có hiệu lực thi hành năm 2017.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp như công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, trợ giúp pháp lý... nhằm nâng cao chất lượng các dịch vụ pháp lý, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế.

1.3 Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan: Triển khai nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước, các luật thuế, phí, lệ phí, các nghị định, thông tư và văn bản hướng dẫn thi hành luật; huy động tối đa các nguồn thu phát sinh trên địa bàn vào ngân sách nhà nước, giảm thiểu nợ thuế, nợ công.

1.4 Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan: Tiếp tục tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh theo đúng quy định. Tham mưu phân cấp quản lý nhà nước, bảo đảm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền, trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước giữa các cấp hành chính và các cơ quan hành chính cùng cấp.

1.5 Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan: Triển khai các nhiệm vụ để hỗ trợ hình thành các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ và tổ chức các sự kiện: Kết nối cung cầu công nghệ; ngày hội khởi nghiệp công nghệ. Tăng nhanh số lượng sáng chế được tạo ra từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước.

1.6 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; nâng cao

chất lượng và đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Có kế hoạch đào tạo lao động tại chỗ nhằm nâng cao trình độ quản lý các doanh nghiệp; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia.

2. Về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ

2.1 Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả, nhất là mạng lưới giao thông, điện, nước, thủy lợi, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao... Phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, thân thiện với môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2.2 Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch kinh tế - xã hội; nghiên cứu tham mưu cơ chế vượt trội về vùng kinh tế động lực để thực hiện tốt vai trò đầu tàu, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết nối hạ tầng đồng bộ, nhất là công trình lớn, quan trọng, thiết yếu, có tính kết nối lan tỏa tại trung tâm huyện mới Ia H'Drai, ba vùng kinh tế động lực... Ưu tiên vốn đầu tư hạ tầng cấp thiết tại các vùng khó khăn. Huy động nguồn lực đầu tư (*vốn từ khu vực tư nhân trong nước, vốn FDI, vốn ODA, vốn vay của các tổ chức quốc tế...*) với nhiều hình thức đầu tư, trong đó có hình thức đối tác công tư PPP.

2.3 Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; quản lý và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch. Hướng dẫn, giám sát các địa phương triển khai việc lập quy hoạch xây dựng nông thôn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác quản lý quy hoạch đô thị, nhất là việc quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị.

2.4 Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tăng cường vai trò quản lý nhà nước, đẩy mạnh biện pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng trong đầu tư xây dựng công trình giao thông, ứng dụng khoa học, công nghệ trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Phối hợp đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đẩy nhanh tiến độ thi công. Rà soát loại bỏ ngay nhà thầu có năng lực yếu kém.

3. Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

3.1 Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các đề án, kế hoạch và quy hoạch ngành giáo dục, đào tạo nhằm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Khóa XI*) và Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XV.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và

giáo viên các cấp, xây dựng đề án tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ theo hướng hội nhập; chú trọng nâng cao đạo đức nhà giáo và học sinh, phát triển năng lực và phẩm chất, giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân cho học sinh; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển khả năng sáng tạo và ý thức tự học; tăng cường hoạt động xã hội, trải nghiệm thực tế. Có giải pháp phân luồng giáo dục, đào tạo gắn với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo; huy động sự tham gia của xã hội để tăng cường nguồn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên hiện có, góp phần thiết thực hơn cho công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

- Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, bảo đảm nghiêm túc, khách quan.

3.2 Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Đổi mới mạnh mẽ việc đào tạo theo hướng gắn kết chặt chẽ hơn với thực tế, đáp ứng nhu cầu thị trường; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp; chuyển đổi mạnh mẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu học nghề, sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động, huy động doanh nghiệp tham gia dạy nghề.

- Nâng cao tỷ lệ lao động có đào tạo chuyên môn kỹ thuật, công nghệ; nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp.

3.3 Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Rà soát, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Đề án được duyệt.

V. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, CHĂM LO DỜI SỐNG NHÂN DÂN, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, THỰC HIỆN DÂN CHỦ VÀ TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI

1. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tập trung lập lại trật tự trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về việc kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi, chế biến thực phẩm.

- Người đứng đầu địa phương phải chịu trách nhiệm chính về tình trạng mất an toàn thực phẩm trên phạm vi địa bàn.

2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Kịp thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác. Quan tâm công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em. Tổ chức chăm lo Tết Nguyên đán Dinh Dậu 2017 cho người dân trên địa bàn tỉnh, nhất là các đối tượng chính sách xã hội.

- Thực hiện tốt các chính sách về việc làm, thu nhập, bảo hộ lao động, bảo hiểm thất nghiệp... Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động trong nước và hội nhập quốc tế; chú trọng giải quyết việc làm cho thanh niên và sinh viên mới tốt nghiệp; hỗ trợ tạo việc làm, học nghề và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; chú trọng các giải pháp tạo điều kiện và khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo bền vững; nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững có hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Triển khai thực hiện Luật an toàn, vệ sinh lao động. Tiếp tục thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện và xử lý kịp thời sai phạm. Thực hiện các giải pháp mở rộng diện được tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

3. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và y đức cán bộ ngành y; phát triển y học cổ truyền, nghiên cứu, kế thừa, ứng dụng và phổ biến các bài thuốc, phương pháp phòng bệnh và khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại.

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống y tế dự phòng theo mô hình tập trung, thống nhất, tinh gọn, hiệu quả để thực hiện tốt công tác dự báo, phòng, chống, kiểm soát dịch, bệnh; đẩy mạnh công tác phòng ngừa bệnh, tật; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống các bệnh lây nhiễm. Đổi mới cơ chế hoạt động, nâng cao chất lượng mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các cơ sở tuyến huyện, tuyến xã, nhất là tuyến xã để đạt tiêu chí quốc gia y tế xã theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh thực phẩm.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây

dựng và phát triển văn hóa, con người Việt nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy các thiết chế văn hóa. Bảo tồn và phát huy các di sản và giá trị văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác gia đình, thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

- Tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, thể thao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; phát huy hiệu quả, công năng của Sân Vận động tinh; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng các điểm du lịch lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Măng Đen; sớm triển khai Đề án quy hoạch chi tiết Khu du lịch văn hóa lịch sử Ngục Kon Tum, Đề án quy hoạch chi tiết Trung tâm Thể dục thể thao. Đầu mạnh “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012-2020.

5. Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Nội vụ, Ban Dân tộc, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân; tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật bình đẳng giới. Tổ chức phối hợp liên ngành vì sự tiến bộ của phụ nữ với các cấp Hội phụ nữ, góp phần thúc đẩy thực hiện thành công các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới ở Việt Nam; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên; triển khai thực hiện Luật trẻ em; lồng ghép, đưa các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp, các ngành. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em dựa vào cộng đồng.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ đối với các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/8/2016 của Tỉnh ủy khóa XV về tiếp tục xây dựng các xã đặc biệt khó khăn trong tình hình mới.

VI. CHỦ ĐỘNG ỦNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn. Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư... Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ tăng ô nhiễm; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường.

- Đầu mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- Rà soát quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, khai thác sử dụng hợp

lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên, khoáng sản. Hoàn thành việc lập, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất các cấp đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm thời kỳ cuối 2016-2020.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, nhất là các cụm công nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất. Thực hiện chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Thường xuyên theo dõi và dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; huy động nguồn lực đầu tư, thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai.

- Tăng cường, có giải pháp bảo vệ rừng bền vững, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng; bảo vệ thiên nhiên, đa dạng hóa sinh học; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Kiểm tra, khắc phục bất cập trong quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, vận hành nhà máy thủy điện, nhất là công tác xả lũ các nhà máy thủy điện trong mùa mưa lũ.

VII. DÂY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP, NĂNG ĐỘNG, PHỤC VỤ TỐT NHẤT NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP, TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, QUAN LIỀU, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TÓ CÁO

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, đạo đức, năng lực, trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc xây dựng đề án vị trí việc làm. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, đặc biệt là cấp xã. Đổi mới quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm qua thực thi nhiệm vụ công tác. Thực hiện nghiêm Nghị định của Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới công tác tuyển dụng, đề bạt cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng thi tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo tính cạnh tranh, công khai, minh bạch và công bằng.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhà nước; rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh. Tiếp tục triển khai toàn diện và hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cải cách hành chính.

2. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan:

- Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm quy định về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực; kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường...

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế giám sát đầu tư ở cộng đồng. Thường xuyên chỉ đạo công tác công khai, minh bạch thông tin về các dự án đầu tư ở cơ sở.

4. Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum và các đơn vị liên quan: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, Chương trình 74-CTr/TU ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Theo đó, đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính và sử dụng có hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan: Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện.

6. Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện nghiêm Kết luận số 1663-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách. Thường xuyên dồn dốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, nhũng nhiễu, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương.

VIII. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, ÔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, BẢO VỆ VỮNG CHẮC ĐỘC LẬP, CHỦ QUYỀN, THÔNG NHÁT, TOÀN VẸN LÃNH THỔ

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tăng cường quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm về an ninh chính trị và trong các dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 02/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 52/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Văn bản hợp nhất số 02/NĐHN-BQP ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Bộ Quốc phòng về khu vực phòng thủ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và cấp huyện, diễn tập phòng chống nổ, cháy rừng, cứu sập, diễn tập quy chế phối hợp; phê duyệt kế hoạch tác chiến phòng thủ của các đơn vị theo quy định; tiếp tục thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch để thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Theo dõi, nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc khu vực biên giới đoạn qua tỉnh Kon Tum.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng chống tội phạm, ma túy, phòng, chống mua bán người và chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2021. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện tốt các giải pháp về đấu tranh xóa bỏ tà đạo Hà Mòn trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống có hiệu quả với các tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm ma túy, băng nhóm đòi nợ thuê, tội phạm trong lứa tuổi thanh, thiếu niên và các loại tội phạm khác. Chủ trọng vẫn đề an ninh nông thôn; tăng cường lực lượng công an chính quy xuống các xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự, xây dựng lực lượng

an ninh nhân dân ở thôn làng để thực hiện chế độ tuần phòng, canh gác, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn. Ngăn chặn và chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật.

- Bảo đảm an ninh trong các ngày lễ, Tết và sự kiện lớn của đất nước và địa phương. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tốt các vấn đề an ninh chính trị, trật tự xã hội phức tạp phát sinh từ cơ sở.

4. Sở Giao thông Vận tải, Ban An toàn giao thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chủ động thực hiện chiến lược quốc gia về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ; tích cực triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (*số vụ, số người chết và bị thương*). Tập trung siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện, xử lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ, phương tiện không đủ điều kiện tham gia giao thông, lập lại trật tự đô thị và bảo đảm trật tự an toàn giao thông khu vực nông thôn.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tổ chức phò biến, tuyên truyền rộng rãi, kịp thời Bộ luật hình sự (*sửa đổi*); Luật xử lý vi phạm hành chính; tập trung theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến các biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

6. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đảm bảo tự do tín ngưỡng tôn giáo; đẩy mạnh tuyên truyền, phò biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

IX. NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI ĐỊA PHƯƠNG, HỘI NHẬP QUỐC TẾ, TẠO MÔI TRƯỜNG HÒA BÌNH, ÔN ĐỊNH ĐỂ PHÁT TRIỂN

1. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục triển khai thực hiện có kết quả Chương trình hợp tác phát triển giữa tỉnh Kon Tum và Thành phố Chí Minh đã được lãnh đạo 02 địa phương ký kết.

2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại địa phương; tích cực triển khai các nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế trên cơ sở chủ trương, định hướng đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Thực hiện tốt đường lối đối ngoại, đẩy mạnh hợp tác quốc tế. Kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Chủ động tham gia các hoạt động đối ngoại địa phương, quan hệ với các địa phương trong khu vực. Tham mưu chỉ đạo về tăng cường hoạt động đối ngoại giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh biên giới giáp biên của Lào và Campuchia trong giai đoạn mới.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tham mưu thực hiện tốt công tác tăng cường hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh giáp biên giáp của Nước CHDCND Lào và Vương quốc Campuchia; thiết lập, mở rộng quan hệ, hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục... với một số tỉnh Đông Bắc Vương quốc Thái Lan.

4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Cộng đồng ASEAN, Hiệp định TPP, các Hiệp định thương mại tự

do đang được đàm phán và sẽ ký kết trong tương lai để các doanh nghiệp chủ động tận dụng các cơ hội và phòng tránh, giảm thiểu rủi ro.

X. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

1. Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chủ động thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách và sự chỉ đạo điều hành thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và người dân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí. Thường xuyên cập nhật văn bản và hoạt động của cơ quan, đơn vị lên trang thông tin điện tử. Giao Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, tổng hợp, hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện tốt Luật Báo chí, Luật An toàn thông tin mạng, Luật Tân số vô tuyến điện, Luật Viễn thông, Luật Bưu chính và các văn bản hướng dẫn (*sau khi ban hành*). Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền đối với hoạt động thông tin truyền thông. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật; lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

- Tăng cường quản lý thông tin trên mạng, đẩy mạnh và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới. Tăng cường quản lý, thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là quản lý thuê bao di động trả trước, tin nhắn rác, in lậu trái phép các xuất bản phẩm.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể: Phối hợp tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Phần thứ hai TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và tình hình, điều kiện cụ thể, các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác, xác định rõ từng nội dung công việc, thời gian hoàn thành và phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời và linh hoạt liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước trên địa bàn.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn những vấn đề trọng tâm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc trực tiếp với các ngành, huyện, thành phố để chỉ đạo triển khai thực hiện; định kỳ kiểm tra kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu kinh tế, xã hội và môi trường năm 2017. Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

4. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và Chương trình này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) trước ngày 18 hàng tháng và tháng cuối quý; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý.

5. Trước ngày 10/12/2017, các Sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm tiếp theo, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/12/2017 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/12/2017./. *nhé*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa